

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER 9 GT

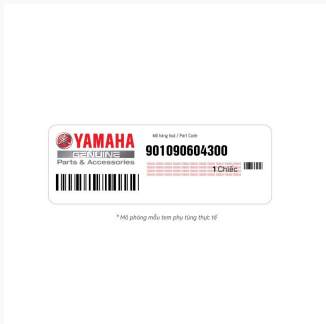
Mã sản phẩm 901090604300 · Thương hiệu YAMAHA · Dòng xe TRACER 9 GT

Phụ tùng xe máy mã 901090604300 — thương hiệu YAMAHA, tương thích dòng xe TRACER 9 GT. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-901090604300-yamaha-tracer-9-gt-901090604300> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER
9 GT



SKU	901090604300
Thương hiệu	YAMAHA
Dòng xe	TRACER 9 GT



Quét xem trang online

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 901090604300 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2011 (1DW1) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2011 ĐEN (1DW1) (A) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-den-2011-1dw1-a--YAXMGROUPCTL0000032>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2012 (1DW2) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2012 ĐEN (1DW2) (A) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-den-2012-1dw2-a--YAXMGROUPCTL0000169>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI ĐỎ 2011 (1DW1) (D)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐỎ 2011 ĐỎ (1DW1) (D) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-do-2011-1dw1-d--YAXMGROUPCTL0000135>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI TÍM 2012 (1DW2) (D)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TÍM 2012 TÍM (1DW2) (D) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-tim-2012-1dw2-d--YAXMGROUPCTL0000272>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (1DW1) (B) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTL0000067>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2012 (1DW2) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2012 TRẮNG ĐEN (1DW2) (B) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2012-1dw2-b--YAXMGROUPCTL0000203>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI VÀNG 2011 (1DW1) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI VÀNG 2011 VÀNG (1DW1) (C) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-vang-2011-1dw1-c--YAXMGROUPCTL0000010>
- BỘ PHỤ TÙNG 32 ĐÈN HẬU YAMAHA XC100N CUXI VÀNG 2012 (1DW2) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE

XC100N CUXI VÀNG 2012 VÀNG (1DW2) (C) · chi tiết số 2

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-32-den-hau-yamaha-xc100n-cuxi-vang-2012-1dw2-c--YAXMGROUPCTL0000238>

9. **BỘ PHỤ TÙNG 33 ĐÈN HẬU YAMAHA YW125 BW'S CALM YELLOW 2009 (37D1) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE YW125 BW'S CALM YELLOW 2009 CALM YELLOW (37D1) (C) · chi tiết số 2

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-den-hau-yamaha-yw125-bws-calm-yellow-2009-37d1-c--YAXMGROUPCTL0000902>

10. **BỘ PHỤ TÙNG 33 ĐÈN HẬU YAMAHA YW125 BW'S ĐEN 2009 (1CN1) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE YW125 BW'S ĐEN 2009 ĐEN (1CN1) (B) · chi tiết số 2

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-33-den-hau-yamaha-yw125-bws-den-2009-1cn1-b--YAXMGROUPCTL0000727>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 901090604300. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 901090604300". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER 9 GT (901090604300) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-901090604300-yamaha-tracer-9-gt--901090604300>

MLA (9th ed.):

"Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER 9 GT (901090604300) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-901090604300-yamaha-tracer-9-gt--901090604300>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER 9 GT (901090604300) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-901090604300-yamaha-tracer-9-gt--901090604300>.

Tài liệu này

Bu Lông 901090604300 YAMAHA TRACER 9 GT (901090604300) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.